

Số: /STNMT-BVMT

Lạng Sơn, ngày tháng 8 năm 2023

V/v thông báo kết quả thẩm định hồ sơ
đề nghị cấp Giấy phép môi trường của dự
án đầu tư khai thác mỏ đá vôi Hồng
Phong I, xã Hồng Phong và xã Phú Xá,
huyện Cao Lộc

Kính gửi: Công ty TNHH Hồng Phong.
(Địa chỉ: Thôn Tênh Chè, xã Hồng Phong, huyện Cao Lộc)

Xem xét hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép môi trường của dự án đầu tư khai
thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Hồng Phong I, xã
Hồng Phong và xã Phú Xá, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (sau đây gọi là dự án)
kèm theo Công văn số 88/CV-HP ngày 25/7/2023 của Công ty TNHH Hồng
Phong; kết quả kiểm tra, thẩm định ngày 24/8/2023 của Đoàn kiểm tra được
thành lập theo Quyết định số 212/QĐ-STNMT ngày 22/8/2023 của Giám đốc Sở
Tài nguyên và Môi trường;

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo kết quả như sau:

1. Kết quả kiểm tra

1.1. Các nội dung đạt yêu cầu

Cấu trúc và nội dung Báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường của
dự án đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi
Hồng Phong I, xã Hồng Phong và xã Phú Xá, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã
lập cơ bản được lập theo mẫu Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số
08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều
Luật Bảo vệ môi trường.

1.2. Các nội dung chưa đạt yêu cầu cần phải chỉnh sửa, bổ sung

*** Chương I**

- Mục 2.5. Quy mô dự án (trang 3):

+ Bổ sung quy mô diện tích đất theo giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều
chỉnh.

+ Sửa thẩm quyền cấp Giấy phép môi trường theo quy định tại **điểm a**
khoản 3 Điều 41 Luật Bảo vệ môi trường thành **điểm c** khoản 3 Điều 41 Luật
Bảo vệ môi trường.

- Mục 2.3. Văn bản thẩm định thiết kế xây dựng, cấp các loại giấy phép
có liên quan đến môi trường của dự án (trang 2, 3), đề nghị bổ sung tên đầy đủ
của các văn bản.

- Mục 3.1. Công suất của dự án (trang 4): Giấy phép khai thác khoáng sản
số 291/GP-UBND ngày 11/02/2010 đã được điều chỉnh bởi Quyết định số
1042/QĐ-UBND ngày 06/6/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn đề nghị bỏ nội dung

nêu theo 291/GP-UBND ngày 11/2/2010 Cấp phép khai thác khoáng sản mỏ đá vôi Hồng Phong I, xã Hồng Phong và xã Phú Xá, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Tại trang 20 có nêu về trạm rửa cát, tuy nhiên trong báo cáo đánh giá tác động môi trường và trong giấy chứng nhận đầu tư không có hạng mục này. Đề nghị làm rõ việc đầu tư trạm rửa cát có phải điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư không?

- Tại mục 4.2. Nhu cầu cấp điện của dự án (trang 23) chưa tính toán được như cầu sử dụng điện của dự án.

- Tại mục 4.4. Nguồn thuốc nổ hàng năm (trang 25) cần làm rõ phân tính toán Q1, Q2.

- Tại bảng Bảng 16. Tổng hợp các hạng mục công trình trên bề mặt mỏ đá vôi Hồng Phong I (trang 28): Đề nghị bổ sung thông tin các hạng mục trạm nghiền, kho vật liệu nổ công nghiệp như đã nêu và kho chứa chất thải nguy hại.

- Mục 6. Căn cứ lập báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường (trang 29) đề nghị bổ sung thêm Quyết định số 1042/QĐ-UBND ngày 06/6/2019 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản mỏ đá vôi Hồng Phong I, xã Hồng Phong và xã Phú Xá, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

- Đề nghị đánh giá thêm về hoạt động kinh doanh của dự án, hoạt động của xe cộ ra vào dự án...

*** Chương III**

- Mục 1.1, thu gom và thoát nước (trang 31). Nội dung báo cáo thể hiện không đúng với thực tế và bản đồ tổng mặt bằng.

- Mục 1.2.1. Đối với nước thải sinh hoạt (trang 35) cần làm rõ điểm tiếp nhận nước thải sau xử lý. Đang không có sự thống nhất với nội dung Hình 5 trang 34 là tự ngầm sau xử lý.

- Tại mục 1.2.1 (trang 36), có nêu *“nước thải sinh hoạt sau xử lý bằng bể tự hoại sẽ tự ngầm vào đất thuộc diện tích của dự án”*, đồng thời thực tế không có điểm bố trí lấy mẫu, như vậy việc lấy mẫu phân tích đánh giá chất lượng nước thải đầu ra sẽ thực hiện như thế nào?

- Tại mục 3.1.3 Bùn thải trong quá trình khai thác (trang 46), nêu *“Bùn thải sau khi được quét dọn và khơi thông mương sẽ được đem đổ thải tại các gốc cây trồng trong khuôn viên mỏ”* đề nghị xem lại biện pháp này có khả thi không (bùn thải chủ yếu là bụi đá mịn theo nước mưa và phun nước dập bụi chảy xuống mương thoát nước).

- Có bố trí 02 thùng rác (Trang 47 - thay đổi so với ĐTM) và hợp đồng với UBND xã Hồng Phong vận chuyển đi xử lý. Đề nghị làm rõ về nhu cầu thực tế, chất thải gồm những gì, số người để đánh giá.

- Tại mục 3.2. Đối với chất thải rắn sinh hoạt nêu: *"Sau đó thuê Hợp đồng với UBND xã Hồng Phong vận chuyển và đem đi xử lý"*, đề nghị xem lại UBND xã Hồng Phong có chức năng hợp đồng vận chuyển và đem đi xử lý chất thải sinh hoạt không.

- Rà soát bổ sung Bảng 21 (trang 58): Các nội dung thay đổi so với Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được cấp, có viện dẫn, giải trình đảm bảo cơ sở khoa học và quy định của pháp luật liên quan.

- Số thứ tự 3 chất thải nguy hại tại bảng 21 (trang 58) phương án đề xuất trong báo cáo ĐTM nêu *“Đối với giẻ lau do lau chùi máy bị nhiễm dầu nhớt Công ty bố trí 04 thùng phuy có nắp đậy đặt tại khu vực xưởng cơ khí để thu gom giẻ lau dính dầu rồi cho vào kho chứa CTNH. Đối với bình ắc quy cũ sẽ được tập trung lại kho chứa CTNH và theo định kỳ 02 lần/năm được đưa đi đổi cho nhà cung cấp sản phẩm”* tuy nhiên qua rà soát trong ĐTM của dự án nêu *“Đối với giẻ lau do sửa chữa và lau chùi máy bị nhiễm dầu nhớt công ty sẽ thu gom chứa vào 04 các thùng nhựa có nắp đậy (bố trí 02 thùng tại khai trường, 02 tại xưởng cơ khí, khi đủ khối lượng 1 đợt xe vận chuyển sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng đến thu gom và xử lý. Đối với bình ắc quy cũ sẽ được tập chung tại kho xưởng cơ khí và theo định kỳ nhà cung cấp sẽ thu gom lại”*. Đề nghị rà soát và thống nhất thông tin trên toàn báo cáo.

- Tại mục 2. Nước thải sản xuất từ quá trình rửa cát (trang 60) đề nghị đánh giá cụ thể theo tiêu đề của Bảng tổng hợp các nội dung của dự án đã được điều chỉnh, thay đổi so với báo cáo ĐTM đã được phê duyệt.

- Tại Bảng 21. Tổng hợp các nội dung của dự án đã được điều chỉnh, thay đổi so với báo cáo ĐTM đã được phê duyệt:

+ Dòng thứ 2 có nêu: *"Theo báo cáo ĐTM đã được phê duyệt tại Quyết định số 832/QĐ-UBND ngày 8/6/2010 thì chưa có dây chuyền rửa cát. Đến đầu năm 2023, chủ dự án đầu tư dây chuyền rửa cát công suất...."*, không thấy nêu công suất của dây chuyền rửa cát là bao nhiêu, đồng thời khẳng định rõ việc thay đổi này có phải thực hiện thủ tục điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư không?

+ Đề nghị nêu cụ thể tên của TCVN 6707:2009

- Tại mục 9.2. Kinh phí thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường: Đề nghị nêu rõ Công ty đã nộp số tiền kỹ quỹ là bao nhiêu. Trên cơ sở tính toán tổng số tiền kỹ thì trình bày rõ trong thời gian tiếp theo Công ty sẽ tiếp tục thực hiện nộp như thế nào

- Kết quả hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường, đề nghị làm rõ việc nghiền cát, rửa cát có trong nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt hay không và việc phát sinh thêm hạng mục này có phải lập lại Báo cáo tác động môi trường hay không.

- Thuyết minh rõ hơn cơ sở tính toán khối lượng chất thải nguy hại, chất thải rắn phát sinh trên cơ sở quy mô dự án và số lao động.

*** Chương IV**

- Tại mục 1.1 (trang 70) đề nghị bỏ nguồn số 2 (do tuần hoàn); tại nguồn tiếp nhận nước thải nêu *“Nước thải sau xử lý ở bể tự hoại sẽ theo cơ chế tự ngấm vào đất tại khu vực góc cuối nhà văn phòng, cạnh xưởng sửa chữa cơ khí*

và nằm trong diện tích của dự án”, đề nghị bố trí điểm lấy mẫu để phục vụ cho quá trình giám sát đánh giá, lấy mẫu chất lượng nước thải đầu ra.

- Mục 2 (trang 71) Nội dung đề nghị cấp giấy phép đối với khí thải, nêu không thuộc đối tượng cấp phép, thì đề nghị không đưa nội dung này vào.

- Tại trang 71 mục 3. Nội dung đề nghị cấp giấy phép đối với tiếng ồn, độ rung. Đề nghị bổ xung thêm 1 vị trí phát sinh tại khu vực cổng vào dự án

- Mục 3 (trang 73). Nội dung đề nghị cấp giấy phép đối với tiếng ồn, độ rung

- + Đề nghị xác định lại nguồn phát sinh

- + Mỏ dòng "Các chất ô nhiễm" do không có theo mẫu quy định.

- + Xác định lại vị trí tọa độ vị trí phát sinh đảm bảo phù hợp theo nguồn phát sinh.

*** Chương V**

- Tại Mục 1. Kết quả quan trắc môi trường định kỳ đối với nước thải (trang 73), nêu, vị trí giám sát: *"Mẫu nước thải sinh hoạt tại nguồn tiếp nhận nước thải sau xử lý"*, mâu thuẫn với nội dung đánh giá tại Chương III nước thải sinh hoạt tự ngầm, vậy có lấy mẫu được tại nguồn tiếp nhận nước thải không?

*** Chương VI**

- Tại mục 1. Kế hoạch vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải, phần *"đối với hạng mục bể tự hoại"*, có nêu *"Bể tự hoại của dự án thuộc điểm d, khoản 1, Điều 31 nghị định 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ do đó hạng mục bể tự hoại của dự án không phải vận hành thử nghiệm"*, đề nghị xem lại do theo quy định này chỉ áp dụng với quy mô hộ gia đình cá nhân (theo quy định tại khoản 3 Điều 53 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020) (*Đề nghị nghiên cứu nội dung giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường của dự án để đề xuất cho phù hợp*)

- Mục 2.1. Chương trình quan trắc môi trường định kỳ (trang 92) nêu *"Tuy nhiên nếu xảy ra sự cố liên quan đến môi trường khí thải, nước thải chủ dự án sẽ chủ động theo dõi và giám sát chất lượng phát thải"*, đề nghị rà soát theo quy định tại Điều 97, 98 Nghị định 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ và thực tế hoạt động của dự án đề đưa ra biện pháp khả thi, phù hợp, không đề xuất biện pháp nửa vời khó khăn cho quá trình theo dõi, giám sát việc thực hiện.

- Mục 2.3.2. Giám sát nổ mìn (trang 93), nêu tên cụ thể QCVN 27:2010/BTNMT, QCVN 01: 2019/BCT

- Tại mục 3. Kinh phí thực hiện quan trắc môi trường định kỳ hàng năm (trang 94) việc thực hiện quan trắc là liên quan đến quá trình lấy mẫu (theo mục I trong Bảng 44), do vậy rà soát các nội dung về kinh phí đảm bảo phù hợp với nội dung đề xuất quan trắc (hiện tại theo Bảng có những nội dung không lấy mẫu phân tích nhưng vẫn đề xuất kinh phí)

*** Phụ lục báo cáo**

- Mới có Hợp đồng thuê đất cho 63.906,5m², trong khi tổng diện tích dự án sau điều chỉnh là 35,2ha. Đề nghị bổ sung đầy đủ giấy tờ đất đai liên quan đến tổng diện tích của dự án 35,2ha nêu trong báo cáo đề nghị cấp Giấy phép môi trường.

- Bổ sung Quyết định số 1042/QĐ-UBND ngày 06/6/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn Về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản mỏ đá vôi Hồng Phong I, xã Hồng Phong và xã Phú Xá, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Bản vẽ hoàn công không phù hợp quy định do chưa được đóng dấu hoàn công, đồng thời đề nghị rà soát năng lực của các chủ thể tham gia như đơn vị thi công, đơn vị giám sát.

- Biên bản nghiệm thu không phù hợp với quy định do chưa đúng thành phần tham gia nghiệm thu, đồng thời đề nghị rà soát năng lực của các chủ thể tham gia như đơn vị thi công, đơn vị giám sát, đơn vị thiết kế

*** Nhận xét khác**

- Có dây truyền sản xuất gạch, đề nghị xem lại trên dây truyền này có nằm trên tổng diện tích khu vực của dự án không? Trường hợp có, đề nghị xem có phải điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư không?

- Qua kiểm tra cho thấy không có hệ thống mương đào thu gom thoát nước của dự án đoạn tiếp giáp tuyến đường vào thôn Phú Xá vì vậy khi mưa lớn nước có thể chảy tràn ra ngoài mặt đường.

- Đề nghị đối chiếu với các quy hoạch chuyên ngành liên quan, trong quá trình thực hiện, cụ thể như: Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 08/7/2010 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030; Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 31/01/2012 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025 để cập nhật điều chỉnh cho phù hợp theo quy định

2. Đề nghị Công ty TNHH Hồng Phong (Chủ dự án)

Đề nghị giải trình làm rõ các nội dung nêu trên, hoàn thiện báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường của dự án đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Hồng Phong I, xã Hồng Phong và xã Phú Xá, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra. Sau khi hoàn thiện báo cáo, chủ các dự án đầu tư tại cơ sở nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến theo địa chỉ <https://dichvucong.langson.gov.vn/> để được xem xét cấp Giấy phép môi trường, Hồ sơ gồm có:

- 01 (một) văn bản giải trình nêu rõ những nội dung đã được chỉnh sửa, bổ sung theo kết quả thẩm định của Đoàn kiểm tra.

- 01 (một) văn bản điện tử định dạng đuôi “.pdf” chứa toàn bộ báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường của cơ sở (bao gồm cả phụ lục).

(Để biết cụ thể cách nộp hồ sơ trực tuyến, chủ các dự án đầu tư tại cơ sở truy cập vào trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn, vào mục "Hướng dẫn nộp hồ sơ Dịch vụ công trực tuyến" xem clip hướng dẫn).

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo để Công ty TNHH Hồng Phong biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn;
- Thành viên Đoàn kiểm tra tại Quyết định số 212/QĐ-STNMT ngày 22/8/2023 (08b);
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Đăng ký đất đai (đăng Website);
- Cán bộ đầu mối theo dõi;
- Lưu: VT, BVMT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Trục